

Số: 292 /2019/BC-SHS

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 03/2019 như sau:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
1	AAV	KKC	TDT	AAV
2	ACB			ACB
3	BCC			BCC
4	BPC			BPC
5	BTS			BTS
6	BVS			BVS
7	CAP			CAP
8	CEO			CEO
9	CIA			CIA
10	CPC			CPC
11	DAD			DAD
12	DAE			DAE
13	DBC			DBC
14	DBT			DBT
15	DGC			DGC
16	DHP			DHP
17	DHT			DHT
18	DNP			DNP
19	DP3			DP3
20	DS3			DS3
21	DST			DST
22	DTD			DTD
23	DXP			DXP
24	EBS			EBS
25	EID			EID
26	GMX			GMX
27	HAT			HAT



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
28	HCC			HCC
29	HDA			HDA
30	HHC			HHC
31	HHG			HHG
32	HJS			HJS
33	HLC			HLC
34	HLD			HLD
35	HMH			HMH
36	HOM			HOM
37	HTC			HTC
38	HUT			HUT
39	IDV			IDV
40	INN			INN
41	ITQ			ITQ
42	KKC			KLF
43	KLF			KVC
44	KVC			L14
45	L14			L61
46	L61			LAS
47	LAS			LHC
48	LHC			LIG
49	LIG			MAC
50	MAC			MAS
51	MAS			MBS
52	MBS			MCC
53	MCC			NAG
54	NAG			NBC
55	NBC			NDN
56	NDN			NDX
57	NDX			NET
58	NET			NHA
59	NHA			NTP
60	NTP			NVB
61	NVB			ONE
62	ONE			PBP
63	PBP			PCE
64	PCE			PDB
65	PDB			PGS
66	PGS			PLC
67	PLC			PMC

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
68	PMC			PMP
69	PMP			PMS
70	PMS			PPS
71	PPS			PSD
72	PSD			PSE
73	PSE			PTI
74	PTI			PVB
75	PVB			PVG
76	PVG			PVI
77	PVI			PVS
78	PVS			QTC
79	QTC			RCL
80	RCL			S55
81	S55			S99
82	S99			SD4
83	SD4			SD5
84	SD5			SD6
85	SD6			SD9
86	SD9			SDT
87	SDT			SEB
88	SEB			SED
89	SED			SFN
90	SFN			SGC
91	SGC			SHB
92	SHB			SHN
93	SHN			SJE
94	SJE			SLS
95	SLS			TA9
96	TA9			TC6
97	TC6			TDN
98	TDN			TDT
99	THT			THT
100	TIG			TIG
101	TJC			TJC
102	TKC			TKC
103	TNG			TNG
104	TPP			TPP
105	TTC			TTC
106	TTH			TTH
107	TTT			TTT

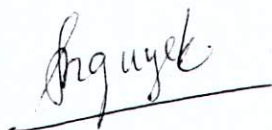
STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
108	TV2			TV2
109	TVC			TVC
110	VI2			VI2
111	VC3			VC3
112	VC7			VC7
113	VCC			VCC
114	VCG			VCG
115	VCS			VCS
116	VGC			VGC
117	VGP			VGP
118	VGS			VGS
119	VIT			VIT
120	VIX			VIX
121	VKC			VKC
122	VMC			VMC
123	VNC			VNC
124	VNF			VNF
125	VNR			VNR
126	VNT			VNT
127	VTV			VTV
128	WCS			WCS

Địa chỉ website đăng tải Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 03/2019 là <http://www.shs.com.vn>.

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Người lập



Đoàn Thị Ánh Nguyệt

Kiểm soát



Ngô Thế Hiền



Vũ Đức Tiến

